TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2024/HS-ST
Ngày 13-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thái Thạnh.
Ông Chu Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trí, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày: 08/4/1968 tại G; Nơi cư trú: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12;Con ông: Trần Doan (đã chết) và bà Đoàn Thị Mực, sinh năm: 1932. Bị cáo có cH là ông Xà Quế Bổn, sinh năm 1964 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 18/12/2023 bị bắt quả tang về hành vi Đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G khởi tố điều tra về tội Đánh bạc, bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 27/12/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Xà Duy Hùng, sinh năm 2001; địa chỉ: 969 Âu Cơ, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Chị Ksor H'Xuyên, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

3. Anh Siu Blao, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

4. Anh Rơ Lan Jin, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

5. Anh Rah Lan Phin, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

6. Chị Kpuih H'Linh, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

7. Anh Rmah Vin, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Siu Thun Phrâo - dân tộc Jrai; địa chỉ: Thôn Plei Kia, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2023, Trần Thị H có quen một người phụ nữ tên Thúy (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) tại quán cà phê thuộc xã Ia Hlốp, huyện Chư Sê. Tại đây, Thúy nói với H là Thúy có nhận số lô số đề, nếu H ghi số lô số đề cho Thúy sẽ được hưởng tiền hoa H, thì H đồng ý. Đến khoảng 17 giờ hằng ngày trước khi xổ kết quả thì Thúy sẽ trực tiếp đến nhà để lấy tờ giấy mà H đã ghi số và điểm của những người đánh số lô số đề trong ngày (tờ giấy này cũng được gọi là Phơi) còn tiền thì H sẽ là người giữ, sáng ngày hôm sau khi có kết quả thắng thua thì Thúy sẽ đến để lấy rồi chi tiền hoa H cho H. Mỗi lần ghi phơi số lô, số đề và chuyển lại cho Thúy thì H sẽ được hưởng tiền lợi nhuận hoa H cụ thể như sau: ghi được một điểm "bao lô" thì H sẽ được nhận số tiền chênh lệch là 500 đồng; đối với "đầu đuôi" thì ghi được 100 điểm H sẽ nhận được 15.000 đồng.

Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 18/12/2023, trong khi Trần Thị H đang bán hàng tạp hoá ở trước nhà tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C thì có một người đồng bào dân tộc thiểu số (Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) đến hỏi muốn đánh lô đề nên H đã đồng ý nhận ghi số lô, số đề cho người này, sau đó H nhận tiền rồi lấy một mảnh bìa giấy carton nhỏ hình chữ nhật, ghi thông tin về số lô, số điểm đánh rồi đưa cho người này giữ (H gọi là tờ "Phơi"). Sau đó H nói với Xà Duy Hùng (là con trai của H, sinh năm 2001; trú tại 969 Âu Cơ, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh) đang ở trong nhà là: "ghi tiền hàng cho mẹ" thì Hùng đi ra, lấy quyển vở ô ly, loại vở của học sinh, bìa vở màu xanh có chữ "Chánh Thắng" đang ở trên bàn tính tiền của H rồi ghi các con số vào vở theo sự hướng dẫn của H. Sau đó, trong ngày 18/12/2023 H tiếp tục ghi thêm số lô, số đề cho nhiều người đến chơi gồm anh Siu Blao (sinh năm 1992), anh Rơ Lan Jin (sinh năm 1997), anh Rah Lan Phin (sinh năm 1998) và chị Kpuih

H’Linh (sinh năm 1999) cùng trú tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyên C và một số người khác (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch), các tờ phơi thì H sẽ trực tiếp ghi rồi đưa cho người chơi giữ, còn ghi trong quyển vở thì có lúc H sẽ hướng dẫn cho Hùng ghi, có lúc H sẽ tự ghi (đều được thể hiện tại mặt sau của trang giấy số 07 trong quyển vở). Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi H ghi số lô số đề cho chị Ksor H’ Xuyên (sinh năm 2003, trú tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C) thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Về hình thức có hai hình thức chơi là đánh “bao lô” và đánh “đầu- đuôi”, cụ thể như sau: nếu người ghi hình thức đánh “bao lô” thì người chơi sẽ chọn một số bất kỳ có hai chữ số trong khoảng từ 00 đến số 99 sau đó nói với H ghi bao nhiêu điểm, cứ 01 điểm có giá tiền là 13.500 đồng nhân với số điểm người đánh thì sẽ cho ra số tiền mà người đánh phải trả cho H, nếu người đánh chọn nhiều số thì cũng tính tổng tương tự, H nhận tiền để ghi lại thông tin về số đánh, điểm đánh cho người mua người chơi) trên một tờ giấy “Phơi” bằng bìa cứng rồi đưa cho người mua giữ, nếu sau đó trúng, sẽ mang đến chỗ H để nhận tiền thắng cược. Đối với hình thức đánh “đầu –đuôi” thì cũng chọn số tương tự, nhưng mỗi điểm chỉ tính giá là 1.000 đồng, khi xét giải thì chỉ xét hai số đuôi của giải tám và giải đặc biệt do đài xổ số kiến thiết Phú Yên xổ ra vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 18/12/2023, còn hình thức “Bao lô” thì xét hai số đuôi của toàn bộ các giải gồm 18 con số trúng thưởng, do đài Phú Yên xổ ra. Sau khi đài xổ số Phú Yên xổ ra toàn bộ 18 bộ số trúng thưởng thì H sẽ xem lại sổ ghi của mình để tính tiền trúng và tiền thu cho người mua, cụ thể người thắng sẽ là số điểm đánh nhân với số bộ trúng nhân với 70.000 đồng (01 điểm thắng được 70.000 đồng), nếu thua thì người đánh sẽ mất số tiền đã ghi lô, đề trước đó. Qua điều tra đã xác định được trong ngày 18/12/2023 tính đến thời điểm H bị bắt quả tang thì H đã ghi được 322 điểm với hình thức bao lô, tương ứng với 4.347.000 đồng và ghi theo hình thức “đầu đuôi” đã ghi được 2.876 điểm tương ứng 2.876.000 đồng. Tổng số tiền mà bà H đã thu được từ những người chơi lô, chơi đề là 7.223.000 đồng.

Tang vật thu giữa gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (loại Reno 8, màu đen nhám đã qua sử dụng); 01 quyển vở ô ly học sinh (bìa vở màu xanh, in hình các loại ước ngọt và dòng chữ lớn “ Chánh Thắng” gồm 20 trang tính cả bìa); số tiền 3.000.000 đồng; 01 cây bút mực đen đã qua sử dụng; 02 bìa giấy catong nhỏ hình chữ nhật chưa có chữ; 01 bìa cattong nhỏ hình chữ nhật một mặt trống, một mặt ghi chữa bằng mực đen “18.12 P. Yên”; “14 64”; “10 3” “X”; “TC13” trên người của Ksor H’Xuyên; 01 chiếc xe môt tô nhãn hiệu Honda, loại Blade màu Đen- đỏ, BKS 81H1- 228.30 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 33 ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh G kết luận:

1. Chữ viết có nội dung mặt sau tờ được đánh số 07 (trong quyển vở ô ly, trang bìa phía trên có in nội dung "NƯỚC GIẢI KHÁT CUNG CẤP NĂNG LƯỢNG- CHÁNH THẮNG ") tại các hàng từ 14 đến 22 và nội dung "30 X 5" hàng số 24 do Trần Thị H viết ra;

2. Chữ viết có nội dung mặt sau tờ được đánh số 07 (trong quyển vở ô ly, trang bìa phía trên có in nội dung "NƯỚC GIẢI KHÁT CUNG CẤP NĂNG LƯỢNG- CHÁNH THẮNG ") còn lại do Xà Duy Hùng viết ra.

Về vật chứng vụ án và đồ vật thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 8, màu đen nhám, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Trần Thị H và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Blade màu Đen- đỏ, BKS 81H-228.30 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Rmah Vin và vợ là Ksor H'Xuyên xét thấy không có liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 23/02/2024 giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu nhận là đúng quy định.

- Đối với 01 quyển vở ô ly học sinh (bìa vở màu xanh, in hình các loại ước ngọt và dòng chữ lớn " Chánh Thắng" gồm 20 trang tính cả bìa và 01 bìa cattong nhỏ hình chữ nhật một mặt trống, một mặt ghi chữa bằng mực đen "18.12 P. Yên"; "14 64"; "10 3" "X"; "TC13", xét thấy có liên quan đến vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân huyện C sẽ chuyển theo hồ sơ vụ án đề xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 7.223.000 đồng (trong đó số tiền 3.000.000 đồng thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2023 và số tiền 4.223.000 đồng do bị cáo H tự nguyện giao nộp); 01 cây bút mực đen đã qua sử dụng; 02 bìa giấy catong nhỏ hình chữ nhật chưa có chữ mà bị cáo Trần Thị H sử dụng để làm công cụ, phương tiện phạm tội, Viện kiểm sát ra quyết định chuyển vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện C để đảm bảo xét xử và thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết là Bộ luật Hình sự).

Diễn biến tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị H mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 7.223.000 đồng mà bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội mà có nên đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 cây bút mực đen đã qua sử dụng; 02 bìa giấy catong nhỏ hình chữ nhật chưa có chữ mà bị cáo Trần Thị H sử dụng để làm công cụ, phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với các vấn đề khác đã được Cơ quan điều tra xử lý đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Trần Thị H thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình xét hỏi, thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H thừa nhận nội dung truy tố của bản Cáo trạng là đúng và không oan sai. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 18/12/2023, bị cáo Trần Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C được tổng số tiền là 7.223.000 đồng, với mục đích được thua bằng tiền. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với bị cáo về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật

Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo nhận thức rõ đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết và có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Thị H có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, mà không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thì cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe, giúp bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi bị cáo H đang cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nơi cú trú rõ ràng, có nguồn thu nhập từ việc buôn bán tạp hoá, vì vậy cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây bút mực đen đã qua sử dụng; 02 bìa giấy catong nhỏ hình chữ nhật chưa có chữ mà bị cáo Trần Thị H sử dụng trong việc đánh bạc. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.223.000 đồng (trong đó số tiền 3.000.000 đồng thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2023 và số tiền 4.223.000 đồng do bị cáo H tự nguyện giao nộp). Xét đây là số tiền mà bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno 8, màu đen nhám, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Thị H và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Blade màu Đen- đỏ, BKS 81H-228.30 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Rmah Vin và vợ là Ksor H'Xuyên xét thấy không có liên

quan đến vụ án. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 23/02/2024 giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu nhận là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Xà Duy Hùng: Quá trình điều tra đã xác định được, vào ngày 18/12/2023 sau khi bị cáo Trần Thị H nhận ghi số lô, số đề cho nhiều người, có lúc H tự ghi, có lúc thì H nhờ con trai của mình là Xà Duy Hùng ghi số lô, số đề vào vở ô ly theo hướng dẫn của H. Tuy nhiên khi được nhờ ghi thì Hùng không biết đó là những số lô, số đề và H chỉ nói cho Hùng biết đó là ghi tiền hàng và nhờ Hùng ghi theo sự hướng dẫn của H, bản thân Hùng cũng không được hưởng bất kỳ lợi ích gì từ việc ghi số lô, số đề trên. Vì vậy không có sở để xử lý Xà Duy Hùng với vai trò đồng phạm trong vụ án, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng quy định.

- Đối với anh Siu Blao, anh Rơ Lan Jin, anh Rah Lan Phin, chị Kpuih H'Linh và chị Ksor H' Xuyên: Quá trình điều tra đã xác định được vào ngày 18/12/2023 đây là những người đã mua số lô, số đề của bị cáo Trần Thị H, tuy nhiên số tiền mà những người này tham chơi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân những người này cũng chưa có tiền án, tiền sự. Do đó hành vi không cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng quy định. Đồng thời Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã chuyển hồ sơ những người này đến Công an xã Ia Hla để ra Quyết định xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

- Đối với đối tượng tên Thúy là người nhận số lô số đề từ H và chi tiền hoa H cho H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để xác minh làm rõ về nhân thân, lại lịch, hành vi của đối tượng Thuý. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của đối thượng Thuý, khi có đủ căn cứ thì xử lý sau theo quy định pháp luật.

- Đối với một số người khác đã mua số lô, số đề của H vào ngày 18/12/2023. Do không biết nhân thân lai lịch và đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để xác minh làm rõ, khi có đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với nội dung mà bị cáo Trần Thị H khai: Bị cáo đã nhận ghi số lô, số đề bắt đầu từ khoảng tháng 11/2023, nhưng có ngày H ghi, có ngày H không ghi, tính đến trước ngày 18/12/2023 thì H không nhớ đã ghi được bao nhiêu ngày, số tiền cụ thể từng ngày là bao nhiêu và những người đã mua số đề, số lô là những ai. Ngoài ra cũng không có chứng cứ nào khác để xác định. Vì vậy không có cơ sở để xử lý về hành vi đánh bạc đối với Trần Thị H trước ngày 18/12/2023, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (Tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 13/5/2024. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực đen đã qua sử dụng; 02 bìa giấy catong nhỏ hình chữ nhật chưa có chữ mà bị cáo Trần Thị H sử dụng.

Sung ngân sách Nhà nước số tền 7.223.000 đồng (trong đó số tiền 3.000.000 đồng thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2023 và số tiền 4.223.000 đồng do bị cáo H tự nguyện giao nộp tạibiên bản ngày 21/02/2014). Số tiền trên hiện đang được gửi tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện C, tỉnh G theo Biên bản giao nhận tài sản số 02/2024/KB/BBBG ngày 06/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G và Kho bạc Nhà nước C, tỉnh G; Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 02/2024/BBBG-CSĐT giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G và Kho bạc Nhà nước C, tỉnh G và văn bản số 81/CV- CSĐT ngày 06/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.

(Tất cả theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G ngày 20-3-2023).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục điều tra, xem xét, làm rõ hành vi của đối tượng Thuý (là người mà bị cáo H ghi số lô số đề cho Thúy sẽ được hưởng tiền hoa H) để xử lý theo quy định pháp luật.

5. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- BC; NCQL&NVLQ;
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện C;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS huyện C;
- NTG CA huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh G;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nay Lu Vinh